

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 05 - 5 - 2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
và nghĩa vụ chung về tài sản khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Hồng Ngọc

2/ Bà Châu Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 439/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và nghĩa vụ chung về tài sản khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 531/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 611/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1988; địa chỉ: Đội M, thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh Bình Định, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Huỳnh N, sinh năm 1983; địa chỉ: Số nhà 656, đường V, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:* Chị Mai Thị Lệ H, sinh năm 1985; địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh Bình Định, có mặt.

4. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hồ Quốc Đ, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 28 tháng 11 năm 2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ H trình bày:* Chị và anh Huỳnh N tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã (nay là phường) Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định vào năm 2005. Sau khi cưới, vợ chồng sống chung với cha mẹ chồng tại phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn. Năm 2012 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Huỳnh N thay đổi tính tình, không đưa tiền để chị lo trang trải cuộc sống gia đình. Anh Nam còn ngoại tình với người khác có con riêng. Chị không muốn tiếp tục chung sống với người chồng không chung thủy, nên yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn anh Nam.

Chị và anh Nam có 03 con chung là Huỳnh Thị Ý N, sinh ngày 19/4/2006; Huỳnh Hồ Tường S, sinh ngày 06/11/2012 và Huỳnh Hồ Trâm A, sinh ngày 09/3/2019, các con hiện đang sống với anh Huỳnh N. Nếu ly hôn, chị giao 03 con chung cho anh Nam nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con. Chị không yêu cầu Tòa giải quyết về tài sản chung.

Về nợ: Ngày 21/3/2018, vợ chồng chị có vay vợ chồng anh trai chị là Mai Thị Lệ H, Hồ Quốc Đ số tiền 138.000.000đồng, mục đích vay để anh Nam làm ăn, vay không lãi suất, thời hạn vay 05 năm (đến hạn là tháng 3/2023), lập hợp đồng công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Định. Ly hôn, chị và anh Nam mỗi người có trách nhiệm trả $\frac{1}{2}$ số tiền nợ cho vợ chồng chị Huyền, anh Đạt.

- *Bị đơn anh Huỳnh N* đã được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Huỳnh N không đến Tòa làm việc, không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn và cũng không có yêu cầu phản tố.

- *Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 12 năm 2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập chị Mai Thị Lệ H trình bày:* Ngày 21/3/2018, vợ chồng Hồ Thị Mỹ H, Huỳnh N vay vợ chồng chị (Mai Thị Lệ H, Hồ Quốc Đ) số tiền 138.000.000đồng, vay không lãi suất, thời hạn vay 05 năm, mục đích vay để kinh doanh, có lập hợp đồng công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Định. Chị yêu cầu Hạnh, Nam có trách nhiệm trả cho vợ chồng chị một lần số tiền nợ 138.000.000(một trăm ba mươi tám triệu)đồng khi ly hôn, không tính lãi do chậm trả nợ.

- *Theo bản tự khai ngày 20 tháng 12 năm 2022 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Quốc Đ trình bày:* thống nhất lời trình bày và yêu cầu của vợ là chị Mai Thị Lệ H.

Tại phiên tòa:

- Chị Hồ Thị Mỹ H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn; giao 03 người con chung cho anh Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con; chị và anh

Nam cùng có trách nhiệm trả số tiền nợ cho vợ chồng chị Huyền, anh Đạt.

- Chị Mai Thị Lệ H giữ nguyên yêu cầu độc lập.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đối với vụ án từ giai đoạn thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Cho chị Hồ Thị Mỹ H ly hôn anh Huỳnh N. Giao 03 con chung: Huỳnh Thị Ý N, sinh ngày 19/4/2006; Huỳnh Hồ Tường S, sinh ngày 06/11/2012 và Huỳnh Hồ Trâm A, sinh ngày 09/3/2019 cho anh Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Về tài sản chung: chị Hạnh, anh Nam không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về nghĩa vụ trả nợ chung: Buộc chị Hồ Thị Mỹ H, anh Huỳnh N mỗi người có trách nhiệm trả cho vợ chồng chị Mai Thị Lệ H, anh Hồ Quốc Đ số tiền 69.000.000(sáu mươi chín triệu) đồng. Buộc chị Hồ Thị Mỹ H, anh Huỳnh N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngày 01/12/2022, Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn thụ lý, giải quyết vụ án ly hôn và nuôi dưỡng con chung giữa chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N. Ngày 05/12/2022, chị Mai Thị Lệ H khởi kiện yêu cầu vợ chồng chị Hồ Thị Mỹ H, anh Huỳnh N trả nợ vay phát sinh trong thời kỳ hôn nhân. Căn cứ vào các Điều 26, 42 và Điều 47 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 51, Điều 60, Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn tiến hành thụ lý vụ án về tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa chị Mai Thị Lệ H và vợ chồng chị Hồ Thị Mỹ H, anh Huỳnh N và nhập vào vụ án ly hôn giữa chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N để giải quyết và xác định chị Mai Thị Lệ H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Huỳnh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Anh Hồ Quốc Đ có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh N, anh Hồ Quốc Đ.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định ngày 19/7/2005, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N xảy ra mâu thuẫn và tự chấm dứt cuộc sống hôn nhân. Chị Hồ Thị Mỹ H yêu cầu ly hôn anh Huỳnh N. Anh Huỳnh N mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng không đến Tòa án để trình bày ý kiến. Qua xác minh bà Lương Thị Dung là mẹ của anh Huỳnh N cung cấp: Anh Huỳnh N biết việc Tòa án nhân dân thị xã Nhơn thụ lý, giải

quyết yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị Mỹ H, ý kiến của anh Nam là chị Hạnh không muốn sống chung thì ly hôn chứ anh không đến Tòa; ly hôn, yêu cầu nuôi dưỡng ba con chung, không yêu cầu chị Hạnh cấp dưỡng; tài sản chung không có, nợ thì vợ chồng cùng có trách nhiệm trả. Từ những căn cứ trên có cơ sở xác định: Mâu thuẫn giữa chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N đã thật sự trầm trọng, cả hai đã tự chấm dứt cuộc sống chung. Anh Huỳnh N cũng không muốn níu kéo cuộc sống hôn nhân với chị Hồ Thị Mỹ H. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị Mỹ H là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N có 03 con chung là Huỳnh Thị Ý N, sinh ngày 19/4/2006; Huỳnh Hồ Tường S, sinh ngày 06/11/2012 và Huỳnh Hồ Trâm A, sinh ngày 09/3/2019, đang sống với anh Nam. Tại phiên tòa, chị Hồ Thị Mỹ H xác định từ ngày chị về nhà cha mẹ ruột ở đến nay, các con được anh Huỳnh N chăm sóc, nuôi dưỡng, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần. Các con Huỳnh Thị Ý N, Huỳnh Hồ Tường S đều có mong muốn giữ nguyên cuộc sống hiện tại. Chị tôn trọng ý kiến của các con và sự thỏa thuận giữa chị và anh Nam, giao 03 con chung cho anh Nam tiếp tục nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Xét sự kiện ly hôn sẽ dẫn đến vợ chồng không cùng nhau chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Do đó, để ổn định tâm ý cũng như tránh sự thay đổi môi trường sống và học tập của các trẻ, Hội đồng xét xử xét giao 03 con chung cho anh Huỳnh N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình và thực tế nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Thị Mỹ H không yêu cầu giải quyết, anh Huỳnh N cũng không có ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

[6] Về chia tài sản chung vợ chồng: Chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N không có yêu cầu nên miễn xét.

[7] Về nghĩa vụ tài sản đối với người thứ ba khi ly hôn: Chị Mai Thị Lệ H yêu cầu chị Hồ Thị Mỹ H, anh Huỳnh N cùng có trách nhiệm trả cho vợ chồng chị Mai Thị Lệ H, anh Hồ Quốc Đ số tiền nợ 138.000.000đồng theo Hợp đồng vay tài sản, công chứng tại Văn phòng Công chứng Bình Định ngày 21/3/2018 (BL 44, 45, 46). Chị Hồ Thị Mỹ H thừa nhận có vay tiền của vợ chồng chị Mai Thị Lệ H, anh Hồ Quốc Đ và chưa trả. Giao dịch vay tài sản do chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N cùng xác lập trong thời kì hôn nhân. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, có căn cứ xác định chị Hồ Thị Mỹ H, anh Huỳnh N còn nợ vợ chồng chị Mai Thị Lệ H, anh Hồ Quốc Đ số tiền 138.000.000đồng. Buộc chị Hồ Thị Mỹ H, anh Huỳnh N cùng có trách nhiệm trả khi ly hôn, trách nhiệm trả nợ của mỗi người là 69.000.000đồng.

[8] Chị Mai Thị Lệ H, anh Hồ Quốc Đ không yêu cầu chị Hồ Thị Mỹ H, anh Huỳnh N trả lãi do chậm trả nợ nên ghi nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, chị Hồ Thị Mỹ H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn và 3.450.000đ án phí nghĩa vụ dân sự, anh Huỳnh N phải chịu 3.450.000đ án phí nghĩa vụ dân sự.

[10] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 42, Điều 47, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 264, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 37, 51, 53, 56, 60, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 357, 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự; khoản 6 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Mỹ H. Cho chị Hồ Thị Mỹ H ly hôn anh Huỳnh N.

2. *Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn:* Giao 03 con chung: Huỳnh Thị Ý N, sinh ngày 19/4/2006; Huỳnh Hồ Tường S, sinh ngày 06/11/2012 và Huỳnh Hồ Trâm A, sinh ngày 09/3/2019 cho anh Huỳnh N tiếp tục là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Chị Hồ Thị Mỹ H, anh Huỳnh N không yêu cầu giải quyết nên miễn xét

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

4. *Về chia tài sản chung:* Chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N không có yêu cầu nên miễn xét.

5. *Nghĩa vụ chung về tài sản khi ly hôn:* Buộc chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N, mỗi người có trách nhiệm trả cho vợ chồng chị Mai Thị Lệ H, anh Hồ Quốc Đ số tiền 69.000.000(sáu mươi chín triệu) đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Mai Thị Lệ H, anh Hồ Quốc Đ không yêu cầu chị Hồ Thị Mỹ H và anh Huỳnh N phải trả lãi do chậm trả nợ.

6. Án phí sơ thẩm:

6.1. Chị Hồ Thị Mỹ H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn và 3.450.000đ án phí nghĩa vụ dân sự. Chị Hồ Thị Mỹ H được trừ 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005541 ngày 01/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn nên còn phải nộp 3.450.000(ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng. Anh Huỳnh N phải chịu 3.450.000(ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng án phí nghĩa vụ dân sự.

6.2. Hoàn trả cho chị Mai Thị Lệ H 3.450.000(ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005551 ngày 06/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

7. *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

8. Quyền, nghĩa vụ thi hành án:

8.1. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

8.2. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- UBND phường Nhơn Hòa;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Phượng